

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B4** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD03287** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032597	Nguyễn Đức	Huy	04/04/2007			6	6.0				8.0		7.2
2	2254802032598	Trần Quốc	Huy	22/09/2007			7.5	7.5				7.0		7.2
3	2254802032599	Nguyễn Bảo	Khang	06/12/2007			8	8.0				8.0		8.0
4	2254802032601	Mai Tuấn	Kiệt	13/06/2007			8.5	8.5				8.0		8.2
5	2254802032602	Nguyễn Thanh	Lâm	13/11/2007			6.5	6.5				7.0		6.8
6	2254802032603	Phạm Gia	Mạnh	30/12/2007			7.5	7.5				7.5		7.5
7	2254802032605	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	11/08/2007			8	8.0				8.0		8.0
8	2254802032609	Huỳnh Thị Ngọc	Tài	27/08/2007			6	6.0				7.0		6.6
9	2254802032610	Thái Ngọc	Thảo	04/09/2007			7.5	7.5				8.0		7.8
10	2254802032611	Nguyễn Bảo	Toàn	13/12/2006			7.5	7.5				7.5		7.5
11	2254802032612	Nguyễn Thanh	Toàn	29/05/2005			7	7.0				7.5		7.3
12	2254802032613	Nguyễn Văn	Tuyên	10/02/2007			6.5	6.5				7.0		6.8
13	2254802032614	Nguyễn Hoàng	Việt	01/01/2007			6.5	6.5				7.0		6.8
14	2254802032615	Cù Ngọc Lan	Vý	11/09/2007			7.5	7.5				7.0		7.2
15	2254802032616	Nguyễn Trường	Vỹ	23/12/2007			6.5	6.5				8.0		7.4
16	2254802032617	Nguyễn Thanh	Nhi	17/08/2007			7.5	7.5				7.0		7.2

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng